**- Giống nhau:**

+ Bị can và bị cáo đều là các đối tượng được quy định trong BLTTHS

+ Đều có quyền và nghĩa vụ và chịu sự giám sát của cơ quan chức năng.

**- Khác nhau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Bị can** | **Bị cáo** |
| Căn cứ pháp lý | [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx) | |
| Khái niệm | Bị can là người hoặc pháp nhân bị khởi tố về hình sự. Quyền và nghĩa vụ của bị can là pháp nhân được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật của pháp nhân theo quy định khoản 1 Điều 60  [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61) | Bị cáo là người hoặc pháp nhân đã bị Tòa án quyết định đưa ra xét xử. Quyền và nghĩa vụ của bị cáo là pháp nhân được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật của pháp nhân theo quy định khoản 1 Điều 61 [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61) |
| Đặc điểm | Người hoặc pháp nhân bị khởi tố, điều tra, truy tố thì gọi là bị can | Người hoặc  pháp nhân  bị đưa ra xét xử thì gọi là bị cáo. |
| Giai đoạn tham gia tố tụng | Giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố | Giai đoạn xét xử |
| Quyền | Theo khoản 2 Điều 60 [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61)  được hướng dẫn bởi khoản 1 Điều 3 [Thông tư 46/2019/T-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Thong-tu-46-2019-TT-BCA-trach-nhiem-luc-luong-Cong-an-thuc-hien-Bo-luat-To-tung-hinh-su-2015-426343.aspx#dieu_3) quy định như sau:  +Được biết lý do mình bị khởi tố.  +Được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ quy định tại [Điều 3](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Thong-tu-46-2019-TT-BCA-trach-nhiem-luc-luong-Cong-an-thuc-hien-Bo-luat-To-tung-hinh-su-2015-426343.aspx" \l "dieu_3)  +Nhận quyết định khởi tố bị can; quyết định thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố bị can, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, quyết định phê chuẩn quyết định thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố bị can; quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế; bản kết luận điều tra; quyết định đình chỉ, tạm đình chỉ điều tra; quyết định đình chỉ, tạm đình chỉ vụ án; bản cáo trạng, quyết định truy tố và các quyết định tố tụng khác theo quy định của [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx)  +Trình bày lời khai, trình bày ý kiến, không buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội.  +Đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật, yêu cầu.  +Trình bày ý kiến về chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan và yêu cầu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra, đánh giá.  +Đề nghị giám định, định giá tài sản; đề nghị thay đổi người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật.  +Tự bào chữa, nhờ người bào chữa.  +Đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa kể từ khi kết thúc điều tra khi có yêu cầu.  +Khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. | Theo khoản 2 Điều 61 [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61)  Nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế; quyết định đình chỉ vụ án; bản án, quyết định của Tòa án và các quyết định tố tụng khác theo quy định của [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx)  +Tham gia phiên tòa;  +Được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều này;  +Đề nghị giám định, định giá tài sản; đề nghị thay đổi người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật; đề nghị triệu tập người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người giám định, người định giá tài sản, người tham gia tố tụng khác và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng tham gia phiên tòa.  +Đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật, yêu cầu;  +Trình bày ý kiến về chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan và yêu cầu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra, đánh giá;  +Tự bào chữa, nhờ người bào chữa.  +Trình bày lời khai, trình bày ý kiến, không buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội;  +Đề nghị chủ tọa phiên tòa hỏi hoặc tự mình hỏi người tham gia phiên tòa nếu được chủ tọa đồng ý; tranh luận tại phiên tòa.  +Nói lời sau cùng trước khi nghị án.  +Xem biên bản phiên tòa, yêu cầu ghi những sửa đổi, bổ sung vào biên bản phiên tòa.  +Kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án  +Khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.  +Các quyền khác theo quy định của pháp luật. |
| Nghĩa vụ | Theo khoản 3 Điều 60 [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61) được hướng dẫn bởi [Thông tư liên tịch 02/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Thong-tu-lien-tich-02-2018-TTLT-VKSTC-TATC-BCA-BQP-BTC-BNN-PTNT-giai-quyet-khieu-nai-to-cao-394337.aspx) quy định như sau:  +Có mặt theo giấy triệu tập của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Trường hợp vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì có thể bị áp giải, nếu bỏ trốn thì bị truy nã.  +Chấp hành quyết định, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. | Theo khoản 3 Điều 61 [BLTTHS năm 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx#dieu_61)  +Có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Trường hợp vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì có thể bị áp giải; nếu bỏ trốn thì bị truy nã.  +Chấp hành quyết định, yêu cầu của Tòa án. |
| Ví dụ | Sau khi có đủ chứng cứ, cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố anh Y vì tội giết người cướp của thì lúc này anh Y là bị can | Sau quá trình điều tra và truy tố, anh Y được đưa ra tòa xét xử với tội danh giết người cướp của, trở thành bị cáo trong phiên tòa. |